ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG
HUYỆN ỦY SƠN DƯƠNG
*

Số 1541-CV/HU
V/v định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 4 năm 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: - Ban Tuyên giáo Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị -xã hội huyện,
- Các đồng chí báo cáo viên cấp huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở.

Thực hiện Công văn số 1500-CV/BTGTU ngày 27/3/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ *về định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 4 năm 2023,* Thường trực Huyện ủy sao gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương tài liệu định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 4 năm 2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, gồm **03** nội dung:

(1) Tuyên truyền kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023).

(2) Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; một số nội dung và mức chi giảm nghèo về thông tin thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 *(Nội dung cơ bản của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 28/2/2023 của HĐND tỉnh).*

(3) Những điểm mới cơ bản của Luật Khám, chữa bệnh (sửa đổi) được thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 2 của Quốc hội khoá XV.

Thường trực Huyện ủy yêu cầu:

Các các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo thông qua sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, hệ thống loa truyền thanh, mạng xã hội và các phương tiện thông tin tuyên truyền các nội dung bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đối tượng. Căn cứ tình hình thực tiễn có thể bổ sung nội dung tuyên truyền của địa phương, cơ quan đơn vị tuyên truyền, phổ biến các nội dung đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân bảo đảm đúng quy định.

(có nội dung tuyên truyền kèm theo)

Xin thông báo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy.

Nơi nhận
- Thường trực Huyện ủy (B/cáo),
- Như kính gửi (Thực hiện),
- Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN UỶ SƠN DƯƠNG
ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG

Huyện ủy Sơn Dương
HUSonDuongQTC1@HUSonDuong
Tỉnh ủy Tuyên Quang
30.03.2023 09:51:15 +07:00

Đỗ Quang Minh

ĐỀ CƯƠNG TÀI LIỆU
ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 4 NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số 1541-CV/HU ngày 29/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I- TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2023)

1- Chặng đường lịch sử, chiến công oanh liệt của sự nghiệp chống đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam Việt Nam, áp đặt chủ nghĩa thực dân mới, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, đưa nhân dân ta vào cuộc kháng chiến gần 21 năm, là cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và nhiều thách thức, ác liệt. Cuộc kháng chiến đã trải qua nhiều giai đoạn, phải đối phó lần lượt với các kế hoạch, chiến lược của đế quốc Mỹ.

Vào đầu năm 1975, nhận thấy tình hình so sánh lực lượng ở Miền Nam có sự thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn Miền Nam trong hai năm 1975 và 1976. Bộ Chính trị nhấn mạnh *"cả năm 1975 là thời cơ"* và chỉ rõ *"nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng hoàn toàn Miền Nam trong năm 1975"*. Sau chiến thắng của quân ta ở chiến dịch Tây Nguyên và chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Bộ Chính trị đã nhận định: "thời cơ chiến lược đã đến, ta có điều kiện hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng Miền Nam" và đã đưa ra quyết định: "phải tập trung nhanh nhất lực lượng, binh khí kỹ thuật và vật chất giải phóng Miền Nam trước mùa mưa", đồng thời chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định được Bộ Chính trị quyết định mang tên "chiến dịch Hồ Chí Minh". Trước khi tấn công giải phóng Sài Gòn, quân ta đã tiến công Xuân Lộc và Phan Rang, đây là những căn cứ phòng thủ trọng yếu của địch để bảo vệ Sài Gòn từ phía Đông.

Vào lúc 17 giờ ngày 26/4/1975, quân ta đã nổ súng mở đầu chiến dịch, năm cánh quân của ta đã vượt qua tuyến phòng thủ của địch để tiến vào trung tâm Sài Gòn, đánh chiếm các cơ quan đầu não của chúng. 10 giờ 45 phút ngày 30/4/1975, xe tăng và bộ binh của ta tiến vào Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ Nội các của Sài Gòn, Dương Văn Minh vừa lên chức tổng thống ngày 28/4 đã phải tuyên bố đầu hàng quân ta không điều kiện. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, lá cờ cách mạng tung bay trên Dinh Độc Lập, báo hiệu sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Đại thắng mùa xuân 1975 đã chứng minh trí tuệ và tài thao lược của Đảng ta trong lãnh đạo và chỉ đạo chiến tranh cách mạng, cũng như chứng minh tinh thần quật khởi của người dân Việt Nam trong đấu tranh chống ngoại xâm. Chiến thắng đã chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, đồng thời mở ra một kỷ nguyên mới của dân tộc, cả nước cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi này đã đi vào lịch sử nước ta và của thế giới như một trang sử chói lọi ở những năm 70 của thế kỷ XX, mang tầm quốc tế, tầm thời đại sâu sắc.

2- Những đóng góp nổi bật của Tuyên Quang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Trong những năm tháng hòa bình xây dựng cũng như những năm tháng phải đối đầu trực tiếp với cuộc chiến tranh phá hoại tàn bạo của đế quốc Mỹ, nhân dân Tuyên Quang vẫn luôn thực hiện tốt công tác chi viện tiền tuyến với tinh thần "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", phong trào "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt", "Vì Bình Thuận kết nghĩa", "Ba đảm đang", "Ba sẵn sàng" … đều hướng về mục tiêu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tỉnh đã có hơn một vạn người lên đường nhập ngũ[1], cùng hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm cung cấp cho chiến trường miền Nam. Nhiều con em Tuyên Quang đã lập công xuất sắc, được Chính phủ, quân đội phong tặng danh hiệu cao quý.

Hai lần gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, đánh phá Tuyên Quang, không quân của giặc Mỹ đều bị giáng trả đích đáng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quân dân Tuyên Quang làm tốt công tác phòng tránh, hạn chế sự thiệt hại về người và của, đồng thời xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân trực tiếp chiến đấu, phối hợp chiến đấu bắn rơi 12 máy bay, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ.

Trong mọi hoàn cảnh, Tuyên Quang luôn bảo đảm giữ vững sự ổn định về an ninh chính trị, trật tự xã hội; kỷ luật lao động, kỷ luật chiến đấu và các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước; kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế tiếp tục phát triển để bảo đảm phục vụ sản xuất, chiến đấu, ổn định đời sống nhân dân, chi viện cho chiến trường miền Nam và làm nghĩa vụ quốc tế với nước bạn Lào, Cam-pu-chia.

Với những cống hiến to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, quân và dân tỉnh Tuyên Quang đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 3.669 Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; 7.212 Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, 12.618 Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, 7.357 Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, 4.646 Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, 3 cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang (Lương Sơn Tuyết, Hoàng Thế Cao, Triệu Tiến Xuân), 1 cá nhân được tuyên dương Anh hùng lao động (Bàn Hồng Tiên).

II- NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 02/2023/NQ-HĐND CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG VỀ QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO; MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ MỨC CHI GIẢM NGHÈO VỀ THÔNG TIN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2021-2025

*** Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; một số nội dung và mức chi giảm nghèo về thông tin thực hiện Chương trình mục tiêu

[1] Từ 1965 đến 1970, có 12. 760 người lên đường nhập ngũ; trong 3 đợt tuyển quân của năm 1971, tỉnh đã tuyển được 1.485 người; trong 3 đợt tuyển quan đầu năm đầu năm 1975 đã có 1.944 thanh niên, cùng 160 cán bộ dân, chính, đảng và hàng chục cán bộ, y bác sĩ của tỉnh được tăng cường cho Bộ Quốc phòng để bổ sung cho chiến trường miền Nam.

quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình) theo quy định tại khoản 1 Điều 19; khoản 3, khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Thông tư số 46/2022/TT-BTC).

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 46/2022/TT-BTC; các văn bản pháp luật và các hướng dẫn hiện hành.

3. Trường hợp văn bản quy định được viện dẫn làm căn cứ tại Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

*** Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo và thực hiện dự án giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thụ hưởng kinh phí thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo và thực hiện dự án giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

*** Chi hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo**

1. Nội dung: Chi hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Mức chi: Ngoài mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương, mức hỗ trợ của ngân sách địa phương như sau:

a) Đối với xây mới nhà ở: 10.000.000 đồng/ hộ gia đình.

b) Đối với sửa chữa nhà ở: 5.000.000 đồng/ hộ gia đình.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương.

*** Chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng**

1. Nội dung: Chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của Nhân dân trên địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

2. Mức chi: 6.000.000 đồng/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng/năm.

3. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình.

*** Chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh trên địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết**

định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

1. Nội dung

a) Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh.

b) Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền: Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã; thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

c) Danh mục thành phần cơ bản, yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin của đài truyền thanh xã thiết lập mới và mở rộng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

2. Mức chi

a) Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Tối đa 150.000.000 đồng/đài truyền thanh xã.

b) Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền:

Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã: Tối đa 50.000.000 đồng/đài truyền thanh xã.

Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Tối đa 150.000.000 đồng/đài truyền thanh xã.

c) Mức hỗ trợ là mức tối đa đã bao gồm các bộ thiết bị thuộc danh mục thành phần cơ bản và yêu cầu kỹ thuật của đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; các loại thuế phải nộp và chi phí có liên quan.

3. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình.

*** Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp chuyên đề lần thứ 4 thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2023, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2023.

III- NHỮNG ĐIỂM MỚI CƠ BẢN CỦA LUẬT KHÁM, CHỮA BỆNH (SỬA ĐỔI).

Luật Khám chữa, bệnh số 15/2023/QH15 được Quốc hội (khoá XV) thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 02, với 386/473 đại biểu tán thành, chiếm 77,82% tổng số đại biểu. Luật được kết cấu gồm 12 Chương và 121 Điều; đã cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, khắc phục những hạn chế, bất cập, giải quyết những vấn đề mới phát sinh để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cho người dân theo định hướng công bằng, chất lượng, hiệu quả, phát triển và hội nhập quốc tế; góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả, trật tự, kỷ cương, kỷ luật của quản lý nhà nước về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) có những điểm mới cơ bản sau:

1- Mở rộng đối tượng hành nghề

Để tăng cường việc quản lý chất lượng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề và thể chế hóa quan điểm của Đảng về công tác khám bệnh, chữa bệnh, Luật quy định mở rộng đối tượng hành nghề - thay đổi từ việc cấp giấy phép hành nghề theo văn bằng chuyên môn sang quy định cấp giấy phép hành nghề theo chức danh chuyên môn. Chức danh chuyên môn phải có giấy phép hành nghề bao gồm: Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y, Dinh dưỡng lâm sàng, Cấp cứu viên ngoại viện, Tâm lý lâm sàng, Lương y, Người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

2- Nâng cao, chuẩn hoá kỹ năng của người hành nghề

Luật thay đổi phương thức cấp giấy phép hành nghề từ việc cấp giấy phép hành nghề thông qua xét hồ sơ sang quy định phải kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề trước khi cấp giấy phép hành nghề. Giấy phép hành nghề có giá trị 5 năm và quy định cập nhật kiến thức y khoa là một trong các điều kiện để gia hạn giấy phép hành nghề.

Quy định người nước ngoài hành nghề lâu dài tại Việt Nam và khám bệnh, chữa bệnh cho người Việt Nam phải sử dụng tiếng Việt thành thạo trong khám bệnh, chữa bệnh trừ một số trường hợp hợp tác trao đổi chuyên gia, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo.

Quy định áp dụng kê đơn thuốc điện tử, bệnh án điện tử và các thông tin này phải kết nối với Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh để kiểm soát, giám sát chất lượng cung cấp dịch vụ của người hành nghề và liên thông kết quả khám bệnh, chữa bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Bổ sung quy định bắt buộc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải tự phải đánh giá chất lượng khám bệnh, chữa bệnh theo bộ tiêu chuẩn chất lượng cơ bản do Bộ Y tế ban hành theo định kỳ hằng năm và phải cập nhật kết quả tự đánh giá lên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh để làm căn cứ cho việc kiểm tra, đánh giá cũng như công khai thông tin về mức độ chất lượng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Bổ sung quy định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải ứng dụng công nghệ thông tin nhằm mục tiêu từng bước liên thông kết quả khám bệnh, chữa bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tạo thuận lợi cho người bệnh, đồng thời cũng là giải pháp để quản lý hoạt động hành nghề của các tổ chức, cá nhân.

4- Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ của người dân với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Luật thay đổi từ 4 tuyến chuyên môn thành 3 cấp chuyên môn, cụ thể:

- Cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, điều trị ngoại trú, chăm sóc sức khỏe ban đầu; quản lý bệnh tật, phục hồi chức năng tại cộng đồng.

- Cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, điều trị ngoại trú, nội trú tổng quát; đào tạo thực hành tổng quát, tổ chức cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho người hành nghề;

- Cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, điều trị ngoại trú, nội trú chuyên sâu; đào tạo thực hành chuyên sâu; nghiên cứu, đào tạo liên tục chuyên sâu; chuyển giao kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

Cho phép phòng khám đa khoa tư nhân tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tổ chức giường lưu để theo dõi và điều trị người bệnh nhưng tối đa không quá 72 giờ.

Phát triển hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa để góp phần đạt được việc bao phủ sức khỏe toàn dân bằng cách cải thiện khả năng tiếp cận của người bệnh với các dịch vụ y tế có chất lượng, hiệu quả về chi phí, mọi lúc mọi nơi, đặc biệt đối với các bệnh ít nghiêm trọng, mạn tính cần được chăm sóc lâu dài và thường xuyên.

5- Đổi mới một số quy định về điều kiện bảo đảm cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Luật quy định cụ thể chính sách khuyến khích, động viên người học chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu.

Hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt trong toàn khoá học đối với người học chuyên ngành: tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu.

6- Bổ sung một số quy định về tài chính

Bổ sung quy định cụ thể về tự chủ đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước, trong đó Luật khẳng định "Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được Nhà nước bảo đảm kinh phí để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao".

Bổ sung quy định về các hình thức huy động nguồn lực, trong đó khẳng định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được: Vay vốn để đầu tư công trình hạ tầng, thiết bị y tế; Thuê, cho thuê tài sản, dịch vụ lâm sàng, dịch vụ cận lâm sàng, dịch vụ phi y tế, dịch vụ nhà thuốc, quản lý vận hành cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Quy định cụ thể các yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đồng thời quy định giá khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước bảo đảm được tính đúng, tính đủ theo lộ trình do Chính phủ quy định để bù đắp chi phí thực hiện khám bệnh, chữa bệnh và có tích lũy.

Luật Khám chữa, bệnh (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/01/2024./.